

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THANH

BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP
CHO TRẺ TỰ KỶ 3 - 4 TUỔI

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Hà Nội - 2014

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THANH

BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP
CHO TRẺ TỰ KỶ 3 - 4 TUỔI

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Chuyên ngành: Lí luận và lịch sử giáo dục

Mã số: 62.14.01.02

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: 1. PGS.TS NGUYỄN VĂN LÊ

2. PGS.TS LÊ VĂN TẠC

Hà Nội - 2014

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành công trình nghiên cứu này tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các tập thể và cá nhân.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới:

* PGS.TS Nguyễn Văn Lê, người thầy với lòng nhiệt tình truyền thụ kiến thức đã chỉ bảo cho tôi trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu. Thầy đã trực tiếp hướng dẫn và tạo mọi điều kiện tốt nhất để tôi hoàn thành luận án.

* PGS.TS Lê Văn Tạc, người thầy đã trực tiếp hướng dẫn, sửa chữa, đóng góp cho tôi nhiều ý kiến quý báu để tôi hoàn thiện luận án này.

* Ban Lãnh đạo Viện Khoa học giáo dục Việt Nam và các Cán bộ của Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng của Viện, đã giúp đỡ và tạo mọi điều kiện thuận lợi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu của tôi.

* Tất cả các bạn đồng nghiệp Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục đặc biệt, Khoa Giáo dục đặc biệt – Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương

* Ban lãnh đạo, giáo viên, phụ huynh, trẻ của phòng Giáo dục, Trường mầm non quận Cầu Giấy, Quận Ba Đình, Quận Đống Đa Hà Nội

* Ban lãnh đạo, giáo viên, phụ huynh, trẻ của Trường mầm non thực hành Hoa Sen (Ba Đình), Justkid (Cầu Giấy), Yên Hòa (Cầu Giấy).

* Gia đình, người thân và bạn bè đã luôn bên cạnh tôi, cùng tôi chia sẻ khó khăn, động viên, an ủi, khích lệ và hết lòng giúp đỡ tôi hoàn thành luận án này.

Tác giả luận án

Nguyễn Thị Thanh

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong Luận án là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào.

Tác giả luận án

Nguyễn Thị Thanh

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

APD	:	rối loạn xử lý thính giác
CAPD	:	rối loạn xử lý thính giác trung tâm
CDC	:	Trung tâm phòng chống dịch bệnh của Mỹ
DSM	:	Hội tâm thần bệnh học của Mỹ
GD	:	Giáo dục
GDHN	:	Giáo dục hoà nhập
GV	:	Giáo viên
HCTK	:	Hội chứng tự kỷ
HVBT	:	Hành vi bất thường
KHGDCN	:	Kế hoạch giáo dục cá nhân
KN	:	Kĩ năng
KNGT	:	Kĩ năng giao tiếp
PH	:	Phụ huynh
PP	:	Phương pháp
TK	:	Tự kỷ
TKT	:	Trẻ khuyết tật
TTK	:	Trẻ tự kỷ
MGHN	:	Mẫu giáo hòa nhập
GDMN	:	Giáo dục mầm non

MỤC LỤC

Trang phụ bìa

Lời cảm ơn	i
Lời cam đoan	ii
Danh mục các chữ viết tắt	iii
Mục lục	iv
Danh mục bảng	vi
Danh mục biểu đồ	vii
Danh mục các phụ lục	viii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu	1
2. Mục đích nghiên cứu	3
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu	3
4. Giả thuyết khoa học	3
5. Nhiệm vụ nghiên cứu	4
6. Phạm vi nghiên cứu	4
7. Phương pháp nghiên cứu	4
8. Những đóng góp mới của luận án	6
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO TRẺ TỰ KỶ	7
1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu	7
1.1.1 Trên thế giới	7
1.1.2 Ở Việt Nam	12
1.2. Một số khái niệm cơ bản	14
1.2.1 Kỹ năng	14
1.2.2 Kỹ năng giao tiếp	16
1.2.3 Biện pháp phát triển KNGT cho TTK	21
1.2.4 Giáo dục hòa nhập	22
1.3 Những vấn đề chung về trẻ Tự kỷ	23
1.3.1 Trẻ tự kỷ	23
1.3.2 Nguyên nhân trẻ Tự kỷ	25
1.3.3 Tiêu chí, công cụ chẩn đoán trẻ Tự kỷ	27
1.3.4 Đặc điểm trẻ Tự kỷ	31
1.4 Phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ Tự kỷ	40
1.4.1 Ý nghĩa phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ Tự kỷ	40
1.4.2 Mục tiêu phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ Tự kỷ	41
1.4.3 Nội dung phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ Tự kỷ	41

1.4.4 Con đường phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ Tự kỷ	42
1.4.5 Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp cho trẻ Tự kỷ	42
Kết luận chương 1	47
	48
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ THỰC TIỄN VÀ ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO TRẺ TỰ KỶ	
2.1 Cơ sở thực tiễn biện pháp phát triển KNGT cho trẻ Tự kỷ.....	48
2.1.1 Sự phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ Tự kỷ ở Việt Nam	48
2.1.2 Vài nét về phát triển KNGT trong chương trình GDMN ở nước ta hiện nay	49
2.1.3 Thực trạng phát triển KNGT cho trẻ Tự kỷ 3 – 4 tuổi	50
2.2. Đề xuất biện pháp phát triển KNGT cho TTK 3 - 4 tuổi.....	70
2.2.1 Nguyên tắc xây dựng các biện pháp phát triển KNGT cho TTK 3 – 4 tuổi	70
2.2.2 Đề xuất biện pháp phát triển KNGT cho trẻ Tự kỷ	71
2.2.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp	99
Kết luận chương 2	99
CHƯƠNG 3: THỰC NGHIỆM BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KNGT CHO TRẺ TỰ KỶ 3 – 4 TUỔI	102
3.1 Những vấn đề chung về thực nghiệm	102
3.1.1 Mục đích của thực nghiệm	102
3.1.2 Nội dung thực nghiệm	102
3.1.3 Tổ chức thực nghiệm	102
3.2 Đánh giá kết quả thực nghiệm	106
3.2.1 Trường hợp 1: Bé Nh.A	106
3.2.2 Trường hợp 2: Bé DA	114
3.2.3 Trường hợp 3: Bé MĐ	121
3.2.4 Trường hợp 4: Bé ĐA	128
3.2.5 Trường hợp 5: Bé DKH	134
3.2.6 Một số ý kiến bình luận về 05 trường hợp nghiên cứu	141
Kết luận chương 3	145
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	147
1. Kết luận	147
2. Khuyến nghị	149
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ ĐƯỢC TRÌNH BÀY LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	151
TÀI LIỆU THAM KHẢO	152

DANH MỤC BẢNG

		Trang
Bảng 2.1	Mức độ cần thiết phát triển KNGT cho TTK	55
Bảng 2.2	Thống kê mô tả kết quả đánh giá kỹ năng giao tiếp của TTK	56
Bảng 2.3	Bảng phân bố tần xuất điểm đánh giá kỹ năng tập trung chú ý	57
Bảng 2.4	Bảng phân bố tần xuất điểm đánh giá kỹ năng bắt chước	58
Bảng 2.5	Bảng phân bố tần xuất điểm đánh giá kỹ năng luân phiên	59
Bảng 2.6	Bảng phân bố tần xuất điểm đánh giá kỹ năng nghe hiểu ngôn ngữ	60
Bảng 2.7	Bảng phân bố tần xuất điểm đánh giá kỹ năng sử dụng ngôn ngữ	61
Bảng 3.1	Bảng thống kê mô tả KNGT trước thực nghiệm	106
Bảng 3.2	Thống kê mô tả kết quả thực nghiệm bé Nh.A	109
Bảng 3.3	Thống kê mô tả kết quả thực nghiệm bé DA	116
Bảng 3.4	Thống kê mô tả kết quả thực nghiệm bé MĐ	124
Bảng 3.5	Thống kê mô tả kết quả thực nghiệm bé ĐA	131
Bảng 3.6	Thống kê mô tả kết quả thực nghiệm bé DKH	137
Bảng 3.7	Thống kê mô tả kết quả thực nghiệm của 5 trường hợp nghiên cứu	142

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 3.1	Kết quả đánh giá KNGT của bé Nh.A trước TN.....	107
Biểu đồ 3.2	Kết quả đánh giá KN sử dụng ngôn ngữ của bé Nh.A qua các lần đo	112
Biểu đồ 3.3	Kết quả thực nghiệm của bé Nh.A qua các lần đo	114
Biểu đồ 3.4	Điểm trung bình cộng 5 tiêu chí KNGT của bé Nh.A qua các lần đo TN	114
Biểu đồ 3.5	Kết quả đánh giá KNGT của bé DA trước TN.....	115
Biểu đồ 3.6	Kết quả đánh giá KN tập trung chú ý bé DA qua các lần đo	118
Biểu đồ 3.7	Kết quả thực nghiệm của bé DA qua các lần đo	120
Biểu đồ 3.8	Điểm trung bình cộng 5 tiêu chí KNGT của bé DA qua các lần đo TN	120
Biểu đồ 3.9	Kết quả đánh giá KNGT của bé MĐ trước TN.....	122
Biểu đồ 3.10	Kết quả đánh giá KN luân phiên của bé MĐ qua các lần đo	125
Biểu đồ 3.11	Kết quả thực nghiệm của bé MĐ qua các lần đo	127
Biểu đồ 3.12	Điểm trung bình cộng 5 tiêu chí KNGT của bé MĐ qua các lần đo TN	127
Biểu đồ 3.13	Kết quả đánh giá KNGT của bé ĐA trước TN	129
Biểu đồ 3.14	Kết quả đánh giá KN bắt chước của bé ĐA qua các lần đo	132
Biểu đồ 3.15	Kết quả thực nghiệm của bé ĐA qua các lần đo	133
Biểu đồ 3.16	Điểm trung bình cộng 5 tiêu chí KNGT của bé ĐA qua các lần đo TN	133
Biểu đồ 3.17	Kết quả đánh giá KNGT của bé DKH trước TN.....	136
Biểu đồ 3.18	Kết quả đánh giá KN nghe hiểu ngôn ngữ của bé DKH qua các lần đo	138
Biểu đồ 3.19	Kết quả thực nghiệm của bé DKH qua các lần đo	140
Biểu đồ 3.20	Điểm trung bình cộng 5 tiêu chí KNGT của bé DKH qua các lần đo TN	140
Biểu đồ 3.21	So sánh điểm của 5 trẻ các lần đo	142
Biểu đồ 3.22	So sánh điểm của 5 trẻ trước thực nghiệm và sau thực nghiệm	143

DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: Bảng đánh giá mức độ tự kỷ ở trẻ em CARS	160
PHỤ LỤC 2: Tiêu chí đánh giá KNGT của TTK	164
PHỤ LỤC 3: Phiếu trưng cầu ý kiến	165
PHỤ LỤC 4.A: Kế hoạch GDCN của bé Nh.A	169
PHỤ LỤC 4.B: Kế hoạch GDCN của bé DA	171
PHỤ LỤC 4.C: Kế hoạch GDCN của bé MĐ.....	173
PHỤ LỤC 4.D: Kế hoạch GDCN của bé ĐA.....	175
PHỤ LỤC 4.E: Kế hoạch GDCN của bé D.KH.....	177
PHỤ LỤC 5: Số liệu trung gian.....	179
PHỤ LỤC 6: Bảng quan sát trẻ giao tiếp.....	187
PHỤ LỤC 7: Bảng phỏng vấn phụ huynh.....	188
PHỤ LỤC 8: Minh họa tài liệu hướng dẫn phụ huynh phát triển KNGT cho TTK	189
PHỤ LỤC 9: Sổ tay chẩn đoán và thống kê các rối nhiễu tâm thần DSM-IV	194